

Bản án số: 143/2023/HS-ST
Ngày 26-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Huy Du

Bà Cao Thị Hạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2023/QĐXXST-HS ngày 21/4/2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 233/2023/TB-TA ngày 21 tháng 7 năm 2023 và đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị Ánh Ng**, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1991, tại: Hải Phòng. ĐKKHKT: Thôn R, xã Quyết T, huyện Tiên L, TP Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn Khúc Gi, xã An T, huyện An L, TP Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Bùi Thị Gi; có cH là Phương Vệ Qu (quốc tịch Trung Quốc) và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/8/2022; có mặt.

2. **Phạm Thị Thúy Ng**, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1976, tại: Nam Định; ĐKKHKT: Tổ dân phố số 01, thị trấn Yên Đ, huyện Hải H, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện tại: Số 313 Lô 14 B7 Chung cư Hoàng H, thôn Vĩnh H, xã An Đ, huyện An Dương, TP Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Trần Thị D; không có cH và có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/8/2022; có mặt.

3. **Tô Đức H**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1983, tại Hà Tĩnh; ĐKKHKT và nơi ở: Thôn R, xã Quyết T, huyện Tiên L, TP Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Tô Đức Qu (đã chết) và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Nguyễn Thị V và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/8/2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Thúy Ng có quen biết Nguyễn Thị Ánh Ng do Ng đăng tin bán thuốc Liên Hoa Thanh Ôn (LIANHUA QINGWEN JIAONANG) chữa bệnh Covid-19 trên mạng. Từ ngày 03/03/2022 đến ngày 07/03/2022, có người đàn ông tên Trung gọi điện cho Ng1 nhờ tìm mua hộ 10 thùng thuốc Liên Hoa Thanh Ôn (LIANHUA QINGWEN JIAONANG) chữa bệnh Covid-19, hứa trả công Ng1 số tiền là 500.000 đồng/thùng. Sau đó, Ng1 liên hệ với Ng để hỏi mua thuốc Liên Hoa Thanh Ôn và được biết hiện Ng đang bán thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 24 viên/hộp, 01 thùng có 400 hộp, giá bán 10 thùng (4000 hộp) thuốc chữa bệnh Covid là 300.000.000 đồng (75.000 đồng/hộp). Ng1 thông tin lại cho Trung biết và Trung đồng ý mua. Do Ng chưa có đủ hàng nên Ng1 và Ng thỏa thuận ngày 07/03/2022, Ng giao trước 07 thùng còn 03 thùng sẽ giao vào ngày 08/03/2022. Ng yêu cầu đặt cọc trước 10.000.000 triệu đồng, khi giao hàng sẽ kiểm tra và thanh toán số tiền còn lại. Ng1 báo lại cho Trung, Trung đồng ý và chuyển cho Ng1 10.000.000 đồng để đặt cọc tiền thuốc rồi hẹn tối ngày 07/03/2022 xem và nhận hàng tại Bến xe Niệm Nghĩa. Sau đó Ng1 đặt cọc 10 triệu đồng qua tài khoản cho Ng.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/3/2022, Ng bảo H đi cùng giao 07 thùng thuốc Liên Hoa Thanh Ôn cho Ng1. H lái xe ô tô BKS 15A-549.20 đến Siêu thị Phương Gia để bốc xếp 07 thùng thuốc Liên Hoa Thanh Ôn từ trong siêu thị lên xe ô tô BKS 15A-549.20. Sau khi bốc hàng Ng lên xe bảo H điều khiển phương tiện đến đoạn đầu đường Bệnh viện Nhi Đức, địa chỉ: đường Trường Chinh, quận Kiến An, TP Hải Phòng để gặp Ng1. Sau đó Ng1 đi xe máy mang BKS: 15G1-711.74 dẫn đường đi gặp Trung tại khu vực Bến xe Niệm Nghĩa, Trung dẫn đường cho xe ô tô đi vào trong bãi gửi xe ô tô tại địa chỉ: Số 440 Tô Hiệu, phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, TP Hải Phòng để hạ hàng. Trung xem hàng, đồng ý mua và đi lấy tiền để thanh toán. Khi mọi người đang đợi Trung quay lại thì bị cơ quan công an kiểm tra, bắt giữ thu 2800 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn (LIANHUA QINGWEN JIAONANG) loại 24 viên/hộp.

Ngày 08/3/2022, Ng tự nguyện giao nộp 170 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 24 viên, 66 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 36 viên, 298 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại gói bột hiện cất giữ tại cửa hàng Siêu thị Phương Gia.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Ánh Ng khai nhận về hành vi phạm tội như nêu trên, ngoài ra Ng còn khai: Để có thuốc Liên Hoa Thanh Ôn bán, Ng thông qua các

trang mạng xã hội, hội nhóm bán hàng Trung Quốc, liên lạc, mua của chị Hương, chị Ly, chị Diên và anh Duy. Ng mua 1400 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 24 viên/hộp của Duy. Ng không biết về nhân thân, lai lịch của những người bán thuốc Liên Hoa Thanh Ôn cho Ng. Quá trình mua bán thì Ng đặt hàng thuốc Liên Hoa Thanh Ôn và yêu cầu giao hàng về Siêu thị Phương Gia, thanh toán qua tài khoản ngân hàng hoặc trả tiền mặt. Sau đó Ng bán lại cho các khách lẻ tại Siêu thị Phương Gia hoặc đăng tin bán hàng qua mạng xã hội. Cụ thể về số lượng thuốc, trị giá thuốc mà Ng đã mua, bán thì đến nay Ng không nhớ và xác định được cụ thể.

Đối với các tin nhắn giữa Ng với các khách hàng, Ng khai do tình hình dịch bệnh Covid 19 phức tạp nên thuốc Liên Hoa Thanh Ôn thời điểm đó rất khan hiếm, lượng thuốc giao nhận thực tế thường không đủ so với lượng thuốc theo thỏa thuận đặt hàng tại các tin nhắn. Giao dịch chuyển tiền thì Ng thanh toán cả tiền thuốc Liên Hoa Thanh Ôn và tiền mua bán các loại mặt hàng Trung Quốc khác nên không xác định được số tiền mua, bán thuốc Liên Hoa Thanh Ôn. Do đó không xác định được cụ thể số thuốc, loại thuốc và trị giá thuốc Liên Hoa Thanh Ôn mà Ng đã mua bán.

Đối với số thuốc Liên Hoa Thanh Ôn bị thu giữ, có 1400 hộp Ng mua của Duy (Thắng) ngày 07/3/2022 với giá là 85.750.000 đồng để bán lại cho Ng1, còn lại là số thuốc Liên Hoa Thanh Ôn tồn tại cửa hàng Siêu thị Phương Gia nên Ng không xác định được của ai vì Ng không ghi sổ sách để theo dõi. Sau khi được Cơ quan điều tra cho xem lại các tin nhắn zalo, điện thoại và các tài liệu sao kê ngân hàng thì bị can xác định có giao dịch mua thuốc Liên Hoa Thanh Ôn của một số người, gồm:

- + Ngày 25/2/2022, Ng mua của Hương 05 thùng thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 24 viên, mỗi thùng 400 hộp với giá 80.000 đồng/hộp.

- + Ngày 27/2/2022 Ng mua 276 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại bột với giá 168.000 đồng/hộp của Diên.

- + Ngày 24/2/2022 Ng mua 100 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 36 viên của Ly với giá 100.000 đồng/hộp.

- Về đối tượng Trung là người đàn ông đi cùng Ng1 vào bãi xe ô tô để xem hàng thuốc Liên Hoa Thanh Ôn thì Ng không biết là ai, không quen biết và thỏa thuận với Trung. Ng không nhận dạng được vì lúc gặp người này tại bãi xe ô tô thì trời tối không nhìn rõ mặt.

- Về việc thuê H vận chuyển giao hàng, Ng thường trả 50.000 đồng đến 100.000 đồng/chuyến. Ngoài ra, khi H giới thiệu khách mua hàng mà bán được thì Ng trích cho H khoảng 15.000 đồng /1 hộp.

- Về số tiền thu lợi bất chính khi mua bán thuốc Covid 19 thì Ng không xác định được vì không có sổ sách theo dõi. Việc mua bán 2800 hộp thuốc Covid 19 ngày 07/3/2022 thì Ng có nhận được tiền cọc từ Ng1 nhưng đã thanh toán cho Duy nên chưa thu lợi được gì.

- Ng biết thuốc Liên Hoa Thanh Ôn chưa được Bộ Y tế cấp phép lưu hành tại Việt Nam và nhận thức được hành vi mua bán, vận chuyển hàng hóa chưa được cấp phép lưu hành nêu trên của mình là vi phạm pháp luật.

Tô Đức H khai: Khoảng tháng 01/2022, Ng là em vợ của H có đặt vấn đề thuê H vận chuyển, giao nhận thuốc Liên Hoa Thanh Ôn cho khách hàng của Ng tại Hải Phòng, Hải Dương với mức tiền công tùy theo độ dài quãng đường vận chuyển, thông thường trả 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Ngoài ra, H còn giới thiệu các khách hàng để mua thuốc cho Ng, khi khách của H cần mua hàng thì liên hệ với H, thông báo số lượng thuốc, địa điểm giao hàng, H báo lại cho Ng. Ng sẽ chia lại lợi nhuận bán thuốc cho H khoảng 15.000 đồng/01 hộp. H chưa nhận được lợi nhuận. H nhận thức được việc buôn bán thuốc Liên Hoa Thanh Ôn là vi phạm pháp luật vì H có xem trên các phương tiện thông tin nên biết thuốc Liên Hoa Thanh Ôn là loại thuốc chưa được Nhà nước cho phép lưu hành và sử dụng tại Việt Nam.

Phạm Thị Thúy Ng khai phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội nêu trên và khai: Ng1 quen Trung trên mạng xã hội, không biết nhân thân, lai lịch của Trung, chưa gặp mặt Trung bao giờ. Do Trung đặt mua thuốc Liên Hoa Thanh Ôn thì Ng1 đặt mua của Ng được được Trung trả công 500.000đồng/1 thùng. Ngày 07/3/2022, Ng1 gặp Trung lần đầu, chưa được hưởng lợi và đến nay không nhận dạng được Trung. Ng1 nhận thức được thuốc Liên Hoa Thanh Ôn chưa được Nhà nước cấp phép lưu hành tại Việt Nam và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Việc giám định, xác minh tại các cơ sở, đơn vị liên quan:

1. Kết quả giám định, xác minh tại Sở Y tế TP Hải Phòng, kết luận:

- 03 loại sản phẩm thuốc Liên Hoa Thanh Ôn nêu trên không đáp ứng yêu cầu về nhãn thuốc theo quy định tại Điều 61 Luật Dược và Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 01/2018/TT-BYT của Bộ Y tế, vì vậy các sản phẩm trên không được phép lưu hành tại Việt Nam;

- Thuốc không rõ nguồn gốc, xuất xứ vi phạm Điều 6 Luật Dược ngày 06/4/2016 quy định “những hành vi bị nghiêm cấm”, không xác định được thành phần và công dụng.

2. Xác minh tại Cục quản lý Y, Dược cổ truyền - Bộ Y tế, thể hiện: Tính đến ngày 12/7/2022, Cục quản lý Y, Dược cổ truyền chưa cấp phép nhập khẩu và chưa cấp Giấy đăng ký lưu hành đối với 03 loại sản phẩm thuốc Liên Hoa Thanh Ôn nêu trên.

3. Xác minh tại Văn phòng đại diện Shijiazhang Yiling Pharmaceutical Co. Ltd, thể hiện:

- Công ty Shijiazhang Yiling Pharmaceutical đang xin Giấy phép đăng ký lưu hành và sử dụng tại Việt Nam đối với sản phẩm “LIANHUA QINGWEN JIAONANG” (thuốc Liên Hoa Thanh Ôn). Hồ sơ đang trong quá trình thẩm định nên

hiện tại thuốc Liên Hoa Thanh Ôn chưa được cấp phép lưu hành và sử dụng tại Việt Nam.

4. Kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự, xác định:

- 01 hộp sản phẩm “Liên Hoa Thanh Ôn” loại 24v/hộp, trị giá 96.000 đồng, 01 hộp sản phẩm “Liên Hoa Thanh Ôn” loại 36v/hộp, trị giá 150.000 đồng, 01 hộp sản phẩm “Liên Hoa Thanh Ôn” loại 10 túi bột/hộp, trị giá 172.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKS-P1 ngày 06/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Thị Ánh Ng, Phạm Thị Thúy Ng và Tô Đức H về tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Thị Ánh Ng, Phạm Thị Thúy Ng và Tô Đức H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng:

Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 190; điểm l khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 35, 15, 17, 57, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thị Ánh Ng 140.000.000 đồng đến 160.000.000 đồng về tội Buôn bán hàng cấm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 190; điểm l khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 35, 15, 17, 57, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Thị Thúy Ng 120.000.000 đồng đến 140.000.000 đồng về tội Buôn bán hàng cấm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 190; điểm l khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 35, 15, 17, 57, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Tô Đức H 100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng về tội Buôn bán hàng cấm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số thuốc Liên Hoa Thanh Ôn đã thu giữ còn lại sau giám định và các sim điện thoại thu của các bị cáo. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy M51 đã qua sử dụng của bị cáo Ng1; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A8+, đã qua sử dụng của H và 01 điện thoại HONOR 20 của bị cáo Ng. Trả lại cho bị cáo H 01 Giấy phép lái xe mang tên Tô Đức H và 01 thẻ nhớ ghi nhãn hiệu Apacer. Trả lại cho bị cáo Ng1 01 Giấy phép lái xe mang tên Phạm Thị Thúy Ng và 01 thẻ nhớ nhãn hiệu “Transcend”, dung lượng 16GB. Trả lại 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 5 đã qua sử dụng cho bị cáo Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 07/3/2022, Phạm Thị Thúy Ng qua mạng xã hội đã trao đổi với Ng mua 10 thùng thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 24 viên/ 01 hộp, do Ng chỉ có 07 thùng nên hai bên thỏa thuận mua bán 7 thùng, trị giá 268.800.000 đồng. Khoảng 19h45' ngày 07/3/2022, khi Ng, Ng1 dẫn Tô Đức H giao thuốc Liên Hoa Thanh Ôn cho đối tượng tên Trung tại bãi xe ô tô số 440 Tô Hiệu, Hải Phòng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Nguyễn Thị Ánh Ng và Phạm Thị Thúy Ng biết thuốc Liên Hoa Thanh Ôn chưa được cấp phép lưu hành tại Việt Nam nhưng nhằm kiếm lời nên vẫn thực hiện. Tô Đức H biết Nguyễn Thị Ánh Ng buôn bán thuốc Liên Hoa Thanh Ôn là bất hợp pháp nhưng được Ng hứa trả công nên đã giao bán, vận chuyển để hưởng lợi. Tính đến ngày 31/3/2022, sản phẩm LIANHUA QINGWEN JIAONANG (Liên Hoa Thanh Ôn) nêu trên chưa được Cục quản lý Y, Dược cổ truyền – Bộ Y tế cấp phép nhập khẩu và chưa được cấp Giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Thị Ánh Ng, Phạm Thị Thúy Ng và Tô Đức H đã phạm tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 190 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về vai trò:* Đây là vụ án có đồng phạm. Các bị cáo khi phạm tội không có sự cấu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Thị Ánh Ng và Phạm Thị Thúy Ng đều thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm là người thực hành. Tô Đức H đồng phạm với vai trò giúp sức. Khi quyết định hình phạt cần phân hóa vai trò của từng bị cáo trong vụ án để có mức hình phạt tương xứng.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người, xâm phạm đến quyền lợi của người dân khi mua phải các loại thuốc chữa bệnh trôi nổi không rõ chất lượng, chưa được phép lưu hành, nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe là rất cao. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc để giáo dục cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Hành vi phạm tội của các bị cáo diễn ra trong thời điểm tình hình dịch bệnh Covid đang diễn ra phức tạp, mọi người đang tìm kiếm các loại thuốc để phòng, hỗ trợ chữa bệnh Covid, do đó các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "lợi dụng tình hình dịch bệnh" quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình sự “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm 5 khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; trong quá trình giải quyết vụ án các bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để làm rõ các nội dung vụ án nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm... trong quá trình giải quyết vụ án” theo quy định tại điểm 4 khoản 1 Điều 51. Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo Ng1 giao nộp tài liệu chứng minh có bố đẻ là thương binh và được tặng huy chương trong kháng chiến chống Mỹ, do đó bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về hình phạt:* Các bị cáo cùng phạm tội Buôn bán hàng cấm tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp. Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; tại giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo Nguyễn đã nộp 150.000.000 đồng; bị cáo Ng1 nộp 120.000.000 đồng; bị cáo H nộp 100.000.000 đồng và đề nghị được phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy, đối tượng phạm tội của các bị cáo là mặc dù là thuốc chữa bệnh chưa được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, có nguy cơ ảnh hưởng lâu dài đến sức khỏe, tính mạng của người dân và xảy ra đúng thời điểm dịch bệnh đang bùng phát. Tuy nhiên hành vi phạm tội của các bị cáo đã bị ngăn chặn kịp thời, số thuốc các bị cáo buôn bán chưa đưa ra thị trường. Đồng thời đến thời điểm hiện tại dịch bệnh đã được ngăn chặn, cơ quan nhà nước có thẩm quyền đang xem xét chuẩn bị công bố hết dịch; tội phạm các bị cáo xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế và các bị cáo đều đề nghị được phạt tiền; có điều kiện, khả năng thi hành án. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo như đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đề nghị cũng đủ tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Các bị cáo thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm nhưng chưa thu lợi nên Hội đồng xét xử xét thấy miễn phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng là đúng quy định của pháp luật.

[9] *Về xử lý vật chứng:* 2800 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 24 viên/hộp (thu giữ ngày 07/3/2022); 170 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 24 viên/hộp, 66 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 36 viên/hộp, 298 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 10

gói bột/hộp (do Ng giao nộp ngày 08/3/2022) (Cơ quan điều tra đã lấy mẫu giám định 11 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 24 viên, 06 hộp loại 36 viên, 06 hộp thuốc loại túi bột) đây là những vật cấm lưu hành và các sim điện thoại thu của các bị cáo, 01 thẻ nhớ ghi nhãn hiệu Apacer thu của bị cáo H bị hư hỏng (bị cáo H không đề nghị nhận lại) không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy M51 đã qua sử dụng của bị cáo Ng1, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A8+, đã qua sử dụng của H và 01 điện thoại HONOR 20 của bị cáo Ng là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 5 đã qua sử dụng thu của bị cáo Ng theo bị cáo khai không trực tiếp sử dụng để liên lạc song xét thấy bị cáo có dùng để phát wifi cho điện thoại còn lại truy cập mạng internet do đó là công cụ phương tiện phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước ; 01 Giấy phép lái xe số 310195024465 cấp ngày 05/12/2019 (bản chính) mang tên Tô Đức H, 01 Giấy phép lái xe số AA609168 cấp ngày 13/09/2006 (bản chính) mang tên Phạm Thị Thúy Ng đây là giấy tờ tùy thân của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo; 01 thẻ nhớ nhãn hiệu “Transcend”, dung lượng 16GB thu của bị cáo Ng1, đây là tài sản của các bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H và bị cáo Ng1. Tại phiên tòa bị cáo Ng khai còn bị giữ 01 hộ chiếu mang tên Nguyễn Thị Ánh Ng, tuy nhiên trong biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu có trong hồ sơ không thể hiện có thu giữ hộ chiếu của bị cáo Ng nên không có căn cứ để trả lại bị cáo.

[10] *Về án phí*: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Đối với Hoàng Phú Duy, Trần Thị Ly, Đinh Thị Thu Hương, Nguyễn Chúc Diên đều khai nhận hành vi mua bán thuốc Liên Hoa Thanh Ôn với bị cáo Nguyễn Thị Ánh Ng. Quá trình điều tra không xác định được chính xác số lượng, trị giá số thuốc Liên Hoa Thanh Ôn mà các đối tượng mua bán. Riêng đối với Hoàng Phú Duy, Cơ quan điều tra xác định bán cho Ng 1.400 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn, trị giá 134.400.000 đồng (trong số 2800 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn bị tạm giữ ngày 07/3/2022) là chưa đủ cấu thành Tội buôn bán hàng cấm. Vì vậy chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Hoàng Phú Duy, Trần Thị Ly, Đinh Thị Thu Hương, Nguyễn Chúc Diên. Anh Hoàng Phú Duy và chị Đinh Thị Thu Hương có hành vi bán thuốc Liên Hoa Thanh Ôn song bị cáo Ng khai hai bên đã thanh toán xong nên không có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, sau này có tranh chấp có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự khác.

- Đối với Mai Thị Dinh theo lời khai của Ng là người mua thuốc Liên Hoa Thanh Ôn của Ng, hiện Dinh không có mặt tại địa phương, tài liệu điều tra không xác

định được số lượng, trị giá số thuốc Liên Hoa Thanh Ôn mà Ng đã bán cho Dinh nên chưa đủ căn cứ xử lý hình sự.

- Đối với Vũ Quốc Trung là người đã trao đổi với Phạm Thị Thúy Ng để mua thuốc Liên Hoa Thanh Ôn: Tài liệu điều tra đến nay có lời khai của bị can Ng1 về việc mua bán thuốc Liên Hoa Thanh Ôn ngày 07/3/2022 là phù hợp với tin nhắn và giao dịch chuyển tiền. Tuy nhiên hiện nay Trung không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 190; điểm l khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1 Điều 51; các Điều 35, 15, 17, 57, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thị Ánh Ng 150.000.000 đồng về tội Buôn bán hàng cấm nhưng được trừ vào số tiền 150.000.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006743 ngày 14/7/2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 190; điểm l khoản 1, khoản 2 Điều 52; điểm s, t khoản 1 Điều 51; các Điều 35, 15, 17, 57, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Thị Thúy Ng 120.000.000 đồng về tội Buôn bán hàng cấm nhưng được trừ vào số tiền 120.000.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001513 ngày 23/5/2023 và Biên lai thu tiền số 0000065 ngày 24/7/2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 190; điểm l khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1 Điều 51; các Điều 35, 15, 17, 57, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Tô Đức H 100.000.000 đồng về tội Buôn bán hàng cấm nhưng được trừ vào số tiền 100.000.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0006742 ngày 14/7/2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Nguyễn Thị Ánh Ng, Phạm Thị Thúy Ng, Tô Đức H.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 2800 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 24 viên/hộp (thu giữ ngày 07/3/2022); 170 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 24 viên/hộp, 66 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 36 viên/hộp, 298 hộp thuốc Liên Hoa Thanh Ôn loại 10 gói bột/hộp (do Ng giao nộp ngày 08/3/2022) hiện đang lưu giữ tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hải Phòng (phòng PC 03) và các sim điện thoại thu của các bị cáo: 01 sim điện thoại Vinaphone, trên sim có ghi số 89840200011187124407; 01 sim điện thoại màu vàng trên sim có ghi chữ “Gold”, 01 sim Viettel trên sim có ghi số 8984048000034568654; 01 sim điện thoại trên sim có ghi số 8984048000075855463; 01 sim điện thoại trên sim có ghi số 8984048000051031436, 01 sim điện thoại trên sim

có ghi số 8401200213340635 và 01 sim điện thoại trên sim có ghi số 89840200010679206433.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy M51 đã qua sử dụng số seri RF8R60GHSLE, số Imei 1: 353544564212702, số Imei 2: 353914474212706; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A8+, đã qua sử dụng, số seri RF8K30859QR, số Imei 1: 352024091987143, số Imei 2: 352025091987140 trong điện thoại có 01 thẻ nhớ ghi nhãn hiệu Apacer, dung lượng 32GB; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 5, đã qua sử dụng, số seri A63B23, số Imei 1: 865545054470370, số Imei 2: 865545054470362 và 01 điện thoại HONOR 20, đã qua sử dụng, số Imei 1: 868235040785951, Imei 2: 868235040891023.

Trả lại cho bị cáo Tô Đức H 01 Giấy phép lái xe số 310195024465 do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 05/12/2019 của Tô Đức H (bản chính).

Trả lại cho bị cáo Phạm Thị Thúy Ng 01 Giấy phép lái xe số AA609168 do Bộ giao thông vận tải cấp ngày 13/09/2006 của Phạm Thị Thúy Ng (bản chính) và 01 thẻ nhớ nhãn hiệu “Transcend”, dung lượng 16GB.

(Đặc điểm chi tiết các vật nêu trên thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2023 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ánh Ng, bị cáo Phạm Thị Thúy Ng và bị cáo Tô Đức H mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TANDTC;
- TANDCC; VKSNDCC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Trung

